

Bản án số: 89/2018/HS-ST
Ngày 25-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Văn Nhất

Bà Nguyễn Thị Thủy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Thảo - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thân Thế V**, sinh năm 1990 tại: huyện Y, tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thân Văn M, sinh năm 1962 và bà Thân Thị V, sinh năm 1963 (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị M và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22/4/2018, bị tạm giữ từ ngày 22/4/2018, chuyển tạm giam từ ngày 27/4/2018, đến ngày 03/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Phan Thanh N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Đoàn Văn K, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn R, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Giang.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Xuân H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 35 phút ngày 22/4/2018 tại khu vực đầu cầu M, đường T, tổ 3, phường M, thành phố B, tổ công tác Đội cảnh sát 113- Phòng PC64-Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Thân Thế V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, thu tại nền đất cạnh chỗ Văn đứng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen, BKS 98B2-45036 và 01 điện thoại di động Viettel đã qua sử dụng.

Tổ công tác tiến hành niêm phong tại chỗ vật chứng nghi ma túy vào 01 phong bì thư, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển vật chứng cùng tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giải quyết.

Tại Kết luận giám định số 544/KL-PC54 ngày 26/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Trong 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng: 0,343 gam”.

Quá trình điều tra, Thân Thế V khai nhận như sau: Khoảng 20 giờ ngày 22/4/2018 tại khu công nghiệp Vân Trung, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Văn gặp Phan Thanh N và mượn của N 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 98B2-450.36 để đi chơi. Sau đó Văn rủ Hoàng Xuân H cũng đang ở gần khu công nghiệp Vân Trung đi chơi cùng. Văn điều khiển xe mô tô chở H đi lên khu vực cầu Mỹ Độ, phường Mỹ Độ, thành phố B thì đỗ xe lại, bảo H đứng trông xe còn V đi bộ xuống rìa đường đến một nhà không quen biết hỏi mua ma túy để sử dụng. V đưa 300.000 đồng qua ô cửa thì bên trong nhà có người cầm tiền và đưa lại cho V 01 túi ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, V cầm túi ma túy rồi đi bộ quay lại chỗ H đứng và giao cho H xem thì bị lực lượng Công an kiểm soát, do sợ hãi nên V thả túi ma túy từ tay trái xuống đất cạnh chỗ V đứng, lực lượng Công an đã phát hiện và thu giữ gói ma túy trên của V.

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 26 tháng 2 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Thân Thế V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất do hoàn cảnh gia đình rất khó khăn.

Người làm chứng Hoàng Xuân H trình bày: Tối ngày 22/4/2018, khi gặp nhau tại quán Karaoke, V có rủ H đi chơi. V lái xe máy chở H lên khu vực cầu Mỹ Độ, thành phố B thì bảo H đứng chờ. Khi V quay trở lại, cho H xem gói nilon, bảo là ma túy đá thì H mới biết V đi mua ma túy đá để sử dụng. V định nổ máy đi thì bị Công an bắt quả tang. H không được V thông báo hay bàn bạc gì về việc đi mua ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Thân Thế V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Thân Thế V từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 22/4/2018 đến ngày 03/5/2018). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Thân Thế V .
3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Viettel đã qua sử dụng.
4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 35 phút ngày 22/4/2018 tại khu vực đầu cầu Mỹ Độ, đường Thân Nhân Trung, tổ 3, phường Mỹ Độ, thành phố B, Thân Thế V có hành vi tàng trữ trái phép 0,343 gam chất ma túy Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân

thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sứt mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý phạm tội. Do đó, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, do V khai mua của một người không quen biết qua ô cửa, không biết tên tuổi, đặc điểm của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[09] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 98B2-45036, Cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Đoàn Văn K, sinh năm 1992 ở thôn R, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Giang. Anh K cho Phan Thanh N (là em vợ) mượn chiếc xe trên để đi làm. Sau đó ngày 22/4/2018, N cho Văn mượn xe nhưng không biết Văn sử dụng để đi mua ma túy. Ngày 27/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho Anh K là phù hợp.

[10] Đối với Hoàng Xuân H được Thân Thế V rủ đi chơi, không biết Văn đi mua ma túy nên không đề cập xử lý.

[11] Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Viettel đã qua sử dụng có số imel 864147035906068 là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

- Tuyên bố bị cáo Thân Thế V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thân Thế V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 22/4/2018 đến ngày 03/5/2018). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Thân Thế V.
- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Viettel đã qua sử dụng có số imel 864147035906068.
- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.
- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Giang